

ĐÁP ÁN - LỊCH SỬ LỚP 11

Câu 1. (3,0 điểm) Trình bày tình hình Việt Nam đến giữa thế kỷ XIX trước khi Pháp xâm lược

- Giữa thế kỷ XIX chế độ Phong kiến triều Nguyễn đã lâm vào khủng hoảng, suy yếu trầm trọng. **(0,5 điểm)**

Kinh tế: (0,5 điểm)

- Nông nghiệp: Sa sút, mất mùa, đói kém thường xuyên.
- Công thương nghiệp: đình đốn.
- Chính sách “Bế quan tỏa cảng” khiến đất nước bị cô lập với bên ngoài.

Quân sự: Quân sự lạc hậu. (0,25 điểm)

Đối ngoại: Chính sách đối ngoại sai lầm, việc “cấm đạo” làm rạn nứt khối đoàn kết dân tộc. (0,25 điểm)

Chính trị, xã hội: (0,5 điểm)

- Mâu thuẫn giai cấp gay gắt. Phong trào chống triều đình nổ ra khắp nơi.

=> **Kết luận:** Nhân lực, vật lực cạn kiệt, khối đại đoàn kết dân tộc bị rạn nứt **(0,5 điểm)** nên rất khó khăn trong việc đương đầu với kẻ thù xâm lược. **(0,5 điểm)**

Câu 2. (3,0 điểm)

Chiến sự ở Đà Nẵng: (3,0 điểm)

- + Vị trí chiến lược quan trọng của Đà Nẵng: Nằm trên trục giao thông Bắc – Nam. **(0,5 điểm)**
- + Chiều 31/8/1858 liên quân Pháp – Tây Ban Nha dàn trận ở cửa biển Đà Nẵng. **(0,5 điểm)**
- + Sáng 1/9/1858 Pháp gửi tối hậu thư và tấn công bán đảo Sơn Trà. **(0,5 điểm)**
- + Quân dân ta chống trả quyết liệt, **(0,5 điểm)** thực hiện “Vườn không, nhà trống”, cầm chân giặc suốt 5 tháng. **(0,5 điểm)**

Kết quả: Bước đầu làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của Pháp, TBN rút khỏi cuộc xâm lược. **(0,5 điểm)**

Pháp chọn Đà Nẵng là điểm tấn công đầu tiên vì: (1,0 điểm)

- + Chiếm Đà Nẵng làm căn cứ tấn công ra Huế, nhanh chóng buộc triều đình nhà Nguyễn đầu hàng. **(0,25 điểm)**
- + Đà Nẵng nằm trên trục giao thông Bắc – Nam, có hải cảng sâu và rộng. Thuận lợi cho tàu thuyền của Pháp đổ bộ vào. **(0,5 điểm)**
- + Đà Nẵng giáp với Quảng Nam là nơi có nhiều giáo dân sinh sống. Khi đánh Đà Nẵng sẽ được sự hỗ trợ của giáo dân. **(0,25 điểm)**

Câu 3. (3.0 điểm)

Đặc điểm: (2,0 điểm)

- Phạm vi hoạt động: Giai đoạn đầu diễn ra trên phạm vi rộng khắp cả nước, đặc biệt ở Bắc – Trung Kỳ. Giai đoạn sau chuyển trọng tâm dần về vùng núi và trung du. **(0,5 điểm)**
- Quy mô lớn (hàng trăm cuộc khởi nghĩa) nhưng còn nhỏ lẻ, mang tính địa phương, thiếu sự liên kết trong cả nước. **(0,5 điểm)**

- Lãnh đạo: văn thân, sĩ phu yêu nước. **(0,25 điểm)**
- Lực lượng tham gia: đông đảo các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là nông dân. **(0,25 điểm)**
- Mục tiêu của phong trào: chống đế quốc và phong kiến đầu hàng, giải phóng dân tộc. **(0,25 điểm)**
- Tính chất nổi bật: yêu nước, chống xâm lược trên lập trường phong kiến. **(0,25 điểm)**

Điểm khác nhau cơ bản giữa hai giai đoạn của phong trào Cần vương: (1,0 điểm)

Giai đoạn	Lãnh đạo	Địa bàn hoạt động
1858 - 1888	Vua cùng các văn thân, sĩ phu yêu nước.	Địa bàn rộng lớn, nhất là ở vùng đồng bằng Bắc Kỳ và Trung Kỳ
1888 - 1896	Văn thân, sĩ phu yêu nước. Không còn vua.	Địa bàn thu hẹp, chủ yếu tập trung ở trung du và miền núi. Phong trào đi vào chiều sâu.

-----HẾT-----